

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2019

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÁC NHẬN KIẾN THỨC AN TOÀN THỰC PHẨM NGÀY 28/6/2019

STT	Họ và tên	Nam/Nữ	Số CMND			Điểm XNKT		Kết quả
			Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	KT chung	KT chuyên ngành	
I	Công ty cổ phần thương mại đầu tư và phát triển Thuận Thiên Thôn Tụ Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội							
1	Nguyễn Văn Long	Nam	122279343	22/02/2019	CA. Tỉnh Bắc Giang	16/20	8/10	Đạt
2	Đoàn Quốc Phòng	Nam	036089002260	29/6/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
II	Chi nhánh Thanh Trì - Công ty TNHH chế biến thực phẩm Đông Đô Thôn 2, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Hà Nội							
3	Trịnh Thị Thắm	Nữ	038189010382	06/11/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
4	Nguyễn Trọng Trường	Nam	001091026974	04/4/2019	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	19/20	8/10	Đạt
5	Nguyễn Minh Hòa	Nữ	001188009059	15/5/2019	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	6/20	6/10	Không đạt
6	Lê Quý Thiên	Nam	152194791	16/11/2012	CA. Tỉnh Thái Bình	18/20	10/10	Đạt

III	Công ty cổ phần kinh doanh và chế biến thực phẩm Hà Nội Khu dân cư quốc lộ 32, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội							
7	Nguyễn Quỳnh Dương	Nam	037071000560	07/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
8	Nguyễn Tuấn Dũng	Nam	012428628	13/4/2001	CA. TP Hà Nội	20/20	9/10	Đạt
9	Lê Văn Mạnh	Nam	186996495	11/4/2018	CA. Tỉnh Nghệ An			Bỏ thi
10	Phạm Quang Huy	Nam	112360621	08/3/2012	CA. TP Hà Nội	19/20	4/10	Không đạt
11	Phạm Quang Huy	Nam	131129778	08/6/2013	CA. Tỉnh Phú Thọ	15/20	6/10	Không đạt
12	Nguyễn Đắc Phú	Nam	001082002445	20/6/2014	CA. TP Hà Nội	20/20	7/10	Không đạt
13	Tạ Minh Linh	Nam	017267284	08/3/2011	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
IV	Công ty TNHH thương mại và sản xuất Hà Thảo Số 62 tổ 26 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội							
14	Nguyễn Thị Liên	Nữ	033184001207	29/10/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	17/20	9/10	Đạt
15	Nguyễn Thị Hoài	Nữ	033186001312	20/6/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
16	Lê Trung Giang	Nam	012328781	24/12/2007	CA. TP Hà Nội	19/20	9/10	Đạt
V	Công ty TNHH đầu phụ sạch truyền thống Việt Nam VISOY Thôn Tổ, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, Hà Nội							
17	Lê Đức Doanh	Nam	011599429	06/9/2011	CA. TP Hà Nội	19/20	8/10	Đạt
18	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	112434609	05/6/2008	CA. Tỉnh Hà Tây	19/20	10/10	Đạt
19	Nguyễn Thị Thu	Nữ	073427433	20/6/2012	CA. Tỉnh Hà Giang	19/20	8/10	Đạt
20	Nguyễn Thị Thi	Nữ	017242206	27/11/2010	CA. TP Hà Nội	10/20	10/10	Đạt
21	Trần Văn Lộc	Nam	001061009473	09/6/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	1/20	2/10	Không đạt
22	Nguyễn Thị Tú	Nữ	001167008510	09/6/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi

23	Vũ Thị Huế	Nữ	031179002936	25/01/2019	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	17/20	10/10	Đạt
24	Trần Văn Quân	Nam	000108600195	05/01/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
25	Trần Xuân Tiến	Nam	001088001870	01/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
VI	Công ty TNHH GAON FOOD Tầng thương mại nhà CT2D, khu chung cư VOV, đường Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà							
26	Đỗ Công Tuyên	Nam	001073007147	04/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	10/10	Đạt
27	Văn Ngọc Toàn	Nam	164395244	04/5/2006	CA. Tỉnh Ninh Bình	20/20	10/10	Đạt
28	Hoàng Thị Hải Yến	Nam	001183017260	14/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	10/10	Đạt
VII	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thịnh Thịnh Số 19 ngách 2/29, ngõ 2, phố Đại Từ, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội							
29	Hoàng Thị Cúc	Nữ	012782987	02/6/2005	CA. TP Hà Nội	20/20	9/10	Đạt
30	Trần Thị Thanh	Nữ	034180002351	26/10/2015	CA. Tỉnh Thái Bình	18/20	9/10	Đạt
VIII	Địa điểm kinh doanh - Công ty TNHH thương mại và dịch vụ hàng hóa Hoàng Minh Số 395 đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội							
31	Hoàng Minh Thuật	Nam	060763697	01/3/2017	CA. Tỉnh Yên Bái	19/20	10/10	Đạt
32	Đỗ Thị Xuyên	Nữ	060828074	15/10/2005	CA. Tỉnh Yên Bái	20/20	6/10	Không đạt
33	Tạ Đình Châu	Nam	063218675	11/3/2005	CA. Tỉnh Lào Cai	17/20	8/10	Đạt
34	Lường Thị Hải Vân	Nữ	014189000211	31/8/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	7/10	Không đạt
35	Hoàng Thị Ngà	Nữ	001185014474	21/10/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	8/10	Đạt

IX	Công ty TNHH thực phẩm Nông Trang Số 6, liên kè 1, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, Hà Nội							
36	Vũ Thị Hồng Hạnh	Nữ	034184001931	08/6/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
37	Vũ Thị Hồng Thúy	Nữ	151955993	14/5/2014	CA. Tỉnh Thái Bình	20/20	10/10	Đạt
38	Phạm Thị Hậu	Nữ	017310399	31/8/2011	CA. TP Hà Nội	19/20	10/10	Đạt
X	Địa điểm kinh doanh số 2 - Công ty TNHH thương mại quốc tế FBC LK6C-04 Làng Việt Kiều Châu Âu, KĐT Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội							
39	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	151961365	01/4/2013	CA. Tỉnh Thái Bình	20/20	10/10	Đạt
40	Trần Thị Tú Oanh	Nữ	001195008421	03/3/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
41	Võ Thị Minh Lý	Nữ	187439855	28/01/2012	CA. Tỉnh Nghệ An	20/20	10/10	Đạt
42	Nguyễn Văn Thế	Nam	001097001016	09/6/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	9/10	Đạt
43	Nguyễn Tri Khôi	Nam	001094005721	26/8/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
XI	Công ty TNHH thực phẩm sạch thương mại T&P Số 25 Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội							
44	Đinh Phú Lanh	Nam	164329143	05/3/2012	CA. Tỉnh Ninh Bình			Bỏ thi
XII	Công ty cổ phần kinh doanh chế biến nông sản Bảo Minh Số 123 Phố Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội							
45	Phạm Văn Thế	Nam	040084001161	21/11/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	10/10	Đạt
46	Đinh Văn Quê	Nam	034085002537	13/11/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	10/10	Đạt
47	Võ Giang Sơn	Nam	112471363	01/10/2007	CA. Tỉnh Hà Tây	20/20	9/10	Đạt

48	Phan Văn Bình	Nam	001080022976	25/6/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
49	Nguyễn Thị Hoài	Nữ	168447501	10/12/2009	CA. Tỉnh Hà Nam	19/20	10/10	Đạt
50	Phạm Thị Thúy Nga	Nữ	163266629	20/12/2010	CA. Tỉnh Nam Định	20/20	9/10	Đạt
51	Lê Như Việt	Nam	038093004146	27/02/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
52	Lê Duy Kiên	Nam	001087001039	02/4/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	17/20	8/10	Đạt
53	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	033170000592	16/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
54	Nguyễn Thị Lợi	Nữ	001159007887	19/9/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	17/20	8/10	Đạt
55	Đinh Thị Minh Huệ	Nữ	037195001295	02/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	9/10	Đạt
56	Trần Thị Thanh Huệ	Nữ	014185000113	12/01/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	16/20	9/10	Đạt
57	Lê Thị Thùy Trang	Nữ	132255309	20/10/2010	CA. Tỉnh Phú Thọ	18/20	8/10	Đạt
58	Trịnh Thị Thúy	Nữ	184354793	25/11/2005	CA. TP Hà Nội	19/20	10/10	Đạt
59	Lê Thị Tươi	Nữ	122195979	11/10/2012	CA. Tỉnh Bắc Giang	17/20	9/10	Đạt
60	Hoàng Thị Chính	Nữ	012873856	26/4/2006	CA. TP Hà Nội	18/20	9/10	Đạt
61	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nữ	00116900015	19/5/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	17/20	8/10	Đạt
62	Trương Thị Thúy	Nữ	001172009026	07/9/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	9/10	Đạt
63	Vũ Thị Yến	Nữ	027195000013	09/3/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	10/10	Đạt
64	Đỗ Thị Bầy	Nữ	162919666	25/5/2005	CA. Tỉnh Nam Định			Bỏ thi

65	Lê Đình Chi	Nam	001074020899	07/12/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
66	Vũ Văn Nhó	Nam	012771508	20/9/2014	CA. Tỉnh Bắc Giang	18/20	9/10	Đạt
67	Nguyễn Xuân Toàn	Nam	113637219	03/10/2013	CA. TP Hà Nội	19/20	10/10	Đạt
68	Lê Khánh Duy	Nam	001202031710	28/3/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	16/20	8/10	Đạt
69	La Văn Duy	Nam	122206304	13/4/2014	CA. Tỉnh Bắc Giang			Bỏ thi
70	Vũ Quốc Phòng	Nam	001090014983	05/10/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	17/20	10/10	Đạt
71	Lê Hồng Lương	Nam	171441928	14/02/2012	CA. Tỉnh Thanh Hóa			Bỏ thi
72	Bùi Thị Hạnh Hiếu	Nữ	012684484	27/12/2010	CA. TP Hà Nội	19/20	9/10	Đạt
XIII	Công ty cổ phần Sói Biển Trung Thực Phòng 303, tầng 3, nhà G1, tòa nhà Five Star, số 2 Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, Hà Nội							
73	Phan Ngọc Anh	Nữ	001176000302	28/3/2013	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
74	Trần Hương Ly	Nữ	132309691	06/12/2017	CA. Tỉnh Phú Thọ	20/20	9/10	Đạt
75	Nguyễn Thị Anh	Nữ	174189261	24/6/2011	CA. Tỉnh Thanh Hóa	20/20	10/10	Đạt
76	Vũ Ngọc Tuấn	Nam	001096019609	24/5/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
77	Trịnh Thị Hoàng Anh	Nữ	174532186	13/10/2013	CA. Tỉnh Thanh Hóa	20/20	9/10	Đạt
78	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	168566952	09/4/2013	CA. Tỉnh Hà Nam	19/20	9/10	Đạt
79	Dương Thị Sinh	Nữ	013592191	31/10/2012	CA. TP Hà Nội	16/20	8/10	Đạt
80	Nguyễn Thị Thắm	Nữ	034189006526	06/7/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
81	Bùi Thị Kiều Oanh	Nữ	036196001811	11/5/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt

82	Dương Thanh Phúc	Nam	030202002067	21/6/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
83	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nữ	013196345	19/5/2009	CA. TP Hà Nội	20/20	9/10	Đạt
84	Nguyễn Thị Minh Tâm	Nữ	113605894	16/6/2011	CA. Tỉnh Hòa Bình	20/20	10/10	Đạt
85	Vũ Đức Quang	Nam	061112729	03/6/2016	CA. Tỉnh Yên Bái	20/20	10/10	Đạt
86	Đinh Thị Việt	Nữ	081054526	07/7/2017	CA. Tỉnh Lạng Sơn	20/20	8/10	Đạt
87	Lê Thị Dung	Nữ	186769275	01/10/2015	CA. Tỉnh Nghệ An	19/20	9/10	Đạt
88	Nguyễn Thị Mai	Nữ	272544342	01/6/2016	CA. Tỉnh Đồng Nai	7/20	5/10	Không đạt
89	Nguyễn Thu Huyền	Nữ	012010699	04/4/2011	CA. TP Hà Nội	19/20	8/10	Đạt
90	Nguyễn Thị Bích Thủy	Nữ	013148592	23/02/2009	CA. TP Hà Nội	19/20	9/10	Đạt
91	Lê Khánh Ly	Nữ	001195003858	06/8/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt

Tổng hợp: 91 người đăng ký tham gia XNKT, Trong đó:

79 người tham gia; 12 người bỏ thi; 71 người đạt, 08 người không đạt.

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đặng Thị Phương Loan

TRƯỞNG PHÒNG QLCL



Lê Đình Khản

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Ngô Đình Loát